

Số: **266/2020/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 28 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 19/01/2011 tại UBND xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 269/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1979;

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984;

Cùng nơi ĐKKHKT và cư trú: Số nhà 8, ngõ 111 đường T, tổ dân phố C 7, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/7/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị Thu H xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Hai anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Hoàng H My, sinh ngày 27/8/2012, cháu Nguyễn Hoàng Diễm N, sinh ngày 02/9/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Anh P, sinh ngày 06/5/2015. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi cả 03 con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

3. *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Anh T, chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị Thu H xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Hà M, sinh ngày 27/8/2012, cháu Nguyễn Hoàng Diễm N, sinh ngày 02/9/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Anh P, sinh ngày 06/5/2015. Khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi cả 03 con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2020 cho đến khi các con thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không bị cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh T, chị H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003704 ngày 17/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh T, chị H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, quận B, TP. Hà Nội.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi

